

ỦY BAN NHÂN DÂN TP. HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY
CƠ KHÍ GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
(SAMCO)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /TB-HĐTV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO


**Kết luận của Hội đồng thành viên Tổng Công ty về công bố thông tin
theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP của Chính phủ
tại Phụ lục V và Phụ lục VIII**

Căn cứ Tờ trình số 210NB/TTr-SC ngày 11/6/2020 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty về việc công bố thông tin theo Nghị định 81 phụ lục V và VIII của Chính phủ;

Căn cứ nội dung Biên bản lấy ý kiến Hội đồng thành viên Tổng Công ty số 17/BB-HĐTV ngày 15/6/2020, Hội đồng thành viên Tổng Công ty thống nhất thông qua nội dung công bố thông tin (*chi tiết theo công bố thông tin đính kèm*) và thống nhất giao Tổng Giám đốc Tổng Công ty, Giám đốc Marketing Tổng Công ty thực hiện thủ tục công bố thông tin theo đúng quy định pháp luật, gồm:

- Phụ lục V: Báo cáo đánh giá về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và 03 năm gần nhất.

- Phụ lục VIII: Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức doanh nghiệp năm 2019.

Nay Hội đồng thành viên Tổng Công ty thông báo đến Tổng Giám đốc Tổng Công ty và Giám đốc Marketing Tổng Công ty để triển khai thực hiện theo đúng quy định. / 

Nơi nhận:

- Hội đồng thành viên TCT;
- Ban Kiểm soát TCT;
- Tổng Giám đốc TCT;
- Giám đốc Marketing TCT;
- Lưu: VT, TK.HĐTV(01b).H.9.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN HỒNG ANH



PHỤ LỤC V
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ (03) NĂM GẦN NHẤT

Năm báo cáo 2020

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

BIỂU SỐ 1.1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA TỔNG
CÔNG TY CƠ KHÍ GTVT SÀI GÒN – TNHH MTV
(CÔNG TY MẸ)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2020)
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.578	5.212	6.873	5.850
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	640	552	556	461
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	551	427	435	378
5	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích (nếu có)					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng				
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“				
c)	- Vốn khác	“				
8	Tổng lao động	Người	1.376	1.303	1.272	1.336
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	267	196	174	143
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	6	6	7	4
b)	- Quỹ thù lao	Tỷ đồng	0	0	0	1
c)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	260	189	167	139



BIỂU SỐ 1.2
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA
TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ GTVT SÀI GÒN – TNHH MTV
(HỢP NHẤT)

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Thực hiện năm 2019	Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2020)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7.177	5.754	7.356	7.180
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	919	647	672	667
3	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	716	591	642	648

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước: Báo cáo về tình hình đầu tư thực hiện các dự án trọng điểm của doanh nghiệp.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên dự án, công trình, thiết bị	Tổng mức đầu tư	Tiến độ thực hiện đến tháng 6/2020
1	Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật và nhà ga BXMTĐ mới	773.570	Đã hoàn thành phần xây dựng công trình GĐ1, Cục giám định chất lượng BXD đã tiến hành nghiệm thu
2	Dự án Bến xe miền Tây mới - Chi phí bồi thường GPMB, và công tác chuẩn bị đầu tư (Khảo sát, lập quy hoạch 1/500 và lập dự án...)	1.600	Hoàn tất thủ tục lựa chọn địa điểm và lập nhiệm vụ quy hoạch kiến trúc, trình phê duyệt đồ án quy hoạch 1/500
3	Dự án xây dựng nhà trưng bày ô tô và bảo trì bảo dưỡng xe TBTC 2	76.121	Đã hoàn thành nghiệm thu và bàn giao đưa công trình vào khai thác sử dụng

c) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

Các việc làm được:

Trên cơ sở Nghị quyết của Đảng bộ Tổng công ty, lãnh đạo Tổng công ty đã chỉ đạo triển khai thực hiện giải pháp cụ thể nhằm hoàn thành các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra như sau:

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý tài chính, đảm bảo tuân thủ nghiêm các quy định pháp luật.
- Triển khai thực hiện đầy đủ, chính xác, đúng hạn các báo cáo theo yêu cầu của UBND, các Sở ban ngành Thành phố, các đoàn giám sát của HDND,...
- Thực hiện nghiêm các kiến nghị của Thanh tra, sở ban ngành,...
- Ứng dụng công nghệ mới vào công tác quản lý điều hành theo đề án “Bến xe điện tử” tại Bến xe Miền Đông.
- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ và Thỏa ước lao động tập thể, công tác chăm lo cho người lao động được chú trọng. Tổ chức thành công hội nghị người lao động các cấp.
- Công tác giữ gìn an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường tại các đơn vị được quan tâm thường xuyên.

Những khó khăn, hạn chế:

- Chính sách, nghị định đối với sản xuất lắp ráp, kinh doanh ô tô bị thắt chặt.
- Áp lực cạnh tranh trong thị trường ô tô ngày càng tăng do sự phát triển mạnh mẽ của các đối thủ, từ sản phẩm nhập khẩu và từ đòi hỏi khắt khe hơn của người tiêu dùng.
- Chủ trương khuyến khích các doanh nghiệp vận tải hành khách công cộng đầu tư đổi mới phương tiện xe buýt sử dụng nhiên liệu sạch chưa được triển khai đồng bộ cơ sở hạ tầng, do vậy tình hình kinh doanh xe buýt vẫn còn khó khăn.
- Giải pháp cải tiến công nghệ sản xuất nhằm giảm giá thành sản phẩm vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu của khách hàng.



- Áp lực cạnh tranh, đổi mới trong hoạt động khai thác cảng, logistics.

2. Tình hình đầu tư tại các công ty con:

- Danh sách các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ.

1. Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé (100%)
2. Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông (100%)
3. Công ty CP Bến bãi Vận tải Sài Gòn (51%)
4. Công ty CP Bến xe Miền Tây (51%)
5. Công ty CP Vận tải biển Sài Gòn (51%)
6. Công ty CP Cảng Tôn Thất Thuyết (76,73%)
7. Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines (51%)

- Tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này (*Đính kèm biểu số 2*)

- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này (*Đính kèm biểu số 3*)



BIỂU SỐ 2
TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON DO CÔNG TY MẸ NĂM CỔ PHẦN CHI PHỐI

T T	Tên doanh nghiệp	Thực hiện năm 2017			Thực hiện năm 2018			Thực hiện năm 2019			Ước thực hiện năm báo cáo (năm 2020)		
		Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	Tỷ lệ vốn góp của công ty mẹ (%)	Tổng vốn đầu tư (Tỷ đồng)
A	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ (cấp 2)												
1	Cty TNHH MTV Cảng Bến Nghé	246,455	100%	246,455	246,455	100%	246,455	246,455	100%	246,455	246,455	100%	246,455
2	Cty TNHH MTV Bến Xe Miền Đông	72,000	100%	72,000	72,000	100%	72,000	72,000	100%	72,000	72,000	100%	72,000
B	Các công ty con do công ty mẹ nắm giữ cổ phần chi phối(cấp 2)												
1	Cty CP Cảng Tôn Thất Thuyết	5,000	76,73%	3,837	5,000	76,73%	3,837	5,000	76,73%	3,837	5,000	76,73%	3,837
2	Cty CP Bến Bãi Vận Tải Sài Gòn	16,000	51%	8,160	50,000	51%	25,500	50,000	51%	25,500	50,000	51%	25,500
3	Cty CP Bến Xe Miền Tây	25,000	51%	12,750	25,000	51%	12,750	25,000	51%	12,750	25,000	51%	12,750
4	Cty CP Vận Tải Biển Sài Gòn	144,200	51%	81,289	144,200	51%	81,289	144,200	51%	81,289	144,200	51%	81,289
5	Cty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines	114,880	51%	58,314	184,256	51%	93,936	184,256	51%	93,936	184,256	51%	93,936



BIỂU SỐ 3
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH TẠI CÁC DOANH NGHIỆP NĂM TRÊN
50% VỐN ĐIỀU LỆ

Đơn vị tính: triệu đồng

	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019
Công ty TNHH MTV Bến xe Miền Đông			
Tổng doanh thu	202.726	210.629	214.444
Lợi nhuận trước thuế	79.186	103.956	106.886
Nộp ngân sách	42.122	48.998	51.176
Công ty TNHH MTV Cảng Bến Nghé			
Tổng doanh thu	407.914	439.628	503.320
Lợi nhuận trước thuế	118.375	130.410	140.924
Nộp ngân sách	69.587	79.934	88.637
Công ty Cổ phần Bến Bãi Vận Tải Sài Gòn			
Tổng doanh thu	40.882	51.021	47.558
Lợi nhuận trước thuế	15.420	25.506	22.394
Nộp ngân sách	7.774	9.451	8.538
Công ty Cổ phần Bến Xe Miền Tây			
Tổng doanh thu	144.284	153.488	156.614
Lợi nhuận trước thuế	77.672	83.882	85.999
Nộp ngân sách	29.795	32.255	32.502
Công ty TNHH Vận tải Kumho Samco Buslines			
Tổng doanh thu	347.810	373.674	366.955
Lợi nhuận trước thuế	55.047	34.935	24.081
Nộp ngân sách	18.230	18.422	40.014
Công ty Cổ phần Vận Tải Biển Sài Gòn			
Tổng doanh thu	112.456	99.306	95.674
Lợi nhuận trước thuế	44.245	22.543	29.319
Nộp ngân sách	11.544	16.645	19.518
Công ty Cổ phần Cảng Tôn Thất Thuyết			
Tổng doanh thu	87.202	106.739	101.443
Lợi nhuận trước thuế	3.245	3.462	2.526
Nộp ngân sách	2.879	3.038	3.146

